HNUE JOURNAL OF SCIENCE DOI: 10.18173/2354-1067.2021-0040
Social Sciences, 2021, Volume 66, Issue 2, pp. 195-202
This paper is available online at http://stdb.hnue.edu.vn

PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH THỰC TẬP QUỐC TẾ TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HÓA TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

Ngô Thị Thanh Mai
Khoa Công tác Xã hội, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Tóm tắt. Bối cảnh toàn cầu hoá đã tạo ra sự thay đổi về xã hội và sự phụ thuộc giữa các quốc gia. Nhiều vấn đề xã hội đã vượt qua khỏi ranh giới của các quốc gia và trở thành vấn đề mang tính quốc tế như đói nghèo, môi trường, di cư, dịch bệnh,… đã tạo nên những yêu cầu mới cho công tác xã hội (CTXH) và giáo dục CTXH. Trong đó, thực tập quốc tế đóng vai trò quan trọng trong chương trình giáo dục nhằm nâng cao năng lực văn hoá cho các sinh viên CTXH để họ có thể thích ứng với bối cảnh mới và đủ khả năng giải quyết những vấn đề xã hội trong nước và quốc tế. Dựa trên việc tổng quan các tài liệu nghiên cứu trước đó, bài báo tập trung làm rõ những yêu cầu của hoạt động thực tập CTXH quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hoá. Bên cạnh đó, tác giả sẽ đưa ra một số để xuất để phát triển chương trình thực tập quốc quốc tế một cách hiệu quả tại trường đại học Sư phạm Hà Nội trong bối cảnh mới với những thách thức toàn cầu.

Từ khoá: giáo dục công tác xã hội, thực tập quốc tế, toàn cầu hoá.

1. Mở đầu

Trong bối cảnh toàn cầu hoá, khi mà nhiều vấn đề xã hội đã vượt qua khỏi ranh giới của các quốc gia và trở thành vấn đề mang tính quốc tế; giáo dục công tác xã hội (CTXH) cũng cần phải có sự điều chỉnh để trang bị những năng lực cần thiết cho sinh viên CTXH nhằm giải quyết những vấn đề này trong sự nhận thức và thực hành mang tính quốc tế. Trước thực tế này, các nhà nghiên cứu cũng thể hiện rõ sự quan tâm trong lĩnh vực giáo dục CTXH quốc tế và thực tập quốc tế.

Raskin, Skolnik, & Wayne (1991), DơiMello & Monteiro, 2016), Nuttman-Shwartz & Berger (2011) đã chỉ ra rằng, cùng với sự mở rộng của quá trình toàn cầu hóa, thực tập CTXH đã phát triển mạnh mẽ trong khoảng 25 năm qua tại nhiều quốc gia [1], [2], [3]. Tham gia vào chương trình thực tập quốc tế, các sinh viên CTXH có cơ hội được học hỏi và thực hành với các đối tượng thân chủ trong môi trường đa dạng cũng như có cái nhìn sâu sắc hơn về những vấn đề quốc tế. Chương trình cũng được minh chứng đã đem lại những lợi ích to lớn không chỉ đối với sinh viên được gửi đi mà còn đối với hai trường đối tác.

Engstrom, D., & Jones, L. P. (2007) cũng đưa qua những quan điểm tương đồng trong nghiên cứu đánh giá về giá trị của thực tập CTXH quốc tế như tăng cường kĩ năng nghề nghiệp của sinh viên, mở rộng nhãn quan của sinh viên khi nhìn nhận và đánh giá về các vấn đề quốc tế [4]. Điều này cũng được Cornelius, L. J., & Greif, G. L. (2005) khẳng định lại khi nhấn mạnh về tầm quan trọng và tính tự nhiên của việc hợp tác quôc tế trong đào tạo CTXH [5].

Năm 2005, Gray khi nghiên cứu về những vấn đề nảy sinh trong quá trình triển khai chương

Ngày nhận bài: 22/4/2021. Ngày sửa bài: 2/5/2021. Ngày nhận đăng: 15/5/2021.
Tác giả liên hệ: Ngô Thị Thanh Mai. Địa chỉ e-mail: ntmai235@gmail.com

chương trình thực tập quốc tế đã lập luận rằng công tác xã hội quốc tế phải đối mặt với một tình huống khó xử ba bên liên quan đến căng thẳng trung gian giữa các hệ tư tưởng bản địa, chủ nghĩa phổ quát và chủ nghĩa đế quốc [6]. Những phát hiện của Gray cho thấy giáo dục CTXH cần phải được nhận thức toàn cầu và phù hợp với nhu cầu và bối cảnh của sinh viên tham gia chương trình.

Trở lại Việt Nam, bối cảnh hội nhập của đất nước trên trường quốc tế cũng đặt ra cho CTXH và giáo dục CTXH tại Việt Nam những yêu cầu mới để đáp ứng sự thay đổi của xã hội. Do vậy, trong điều kiện thực tế hiện nay, việc triển khai các chương trình thực tập quốc tế tại Việt Nam là rất cần thiết. Không chỉ đóng vai trò thúc đẩy các hoạt động hợp tác quốc tế trong giáo dục CTXH giữa các trường đào tạo CTXH tại Việt Nam với các trường đối tác trên thế giới; mà còn tăng cường năng lực của đội ngũ cán bộ giảng dạy, đội ngũ nhân viên CTXH và đặc biệt là năng lực liên văn hoá của sinh viên CTXH. Đặc biệt khi nhiều trường tại Việt Nam, trong đó có trường Đại học Sư phạm Hà Nội là thành viên của Hiệp hội các trường đào tạo công tác thế giới thì việc triển khai các chương trình đào tạo quốc tế trở thành điều tất yếu.

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu chính là phân tích dữ liệu thứ cấp sẽ tập trung làm rõ những yêu cầu với CTXH trong bối cảnh toàn cầu hoá và sự cần thiết trong việc phát triển những chương trình thực tập quốc tế nhằm đáp ứng yêu cầu mới về mặt năng lực đối với sinh viên CTXH. Bên cạnh đó, dựa trên những thông tin sơ bộ về bối cảnh hợp tác quốc tế trong đào tạo CTXH tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội, tác giả sẽ đưa ra một số đề xuất để phát triển chương trình thực tập quốc đang triển khai tại trường một cách hiệu quả hơn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Toàn cầu hoá và sự ra đời của công tác xã hội quốc tế

2.1.1. Toàn cầu hoá – bối cảnh mới cho công tác xã hội

Thuật ngữ "phụ thuộc lẫn nhau toàn cầu" (global interdependence) đã được sử dụng rộng rãi từ thập niên 80 đầu 90 của thế kỉ XX, tuy nhiên, hiện nay việc sử dụng khái niệm "toàn cầu hóa" (globalization) lại được sử dụng phổ biến hơn. Trong đó, toàn cầu hóa được coi là một xu thế phát triển lớn của thế giới hiện đại và thuật ngữ "toàn cầu hóa" được sử dụng để miêu tả những đặc trưng của thời đại.

Toàn cầu hoá cũng được mô tả như là một quá trình không thể đảo ngược và là sự hợp nhất giữa các khuynh hướng như quá trình quốc tế hoá toàn bộ đời sống xã hội, sự phụ thuộc lẫn nhau xuyên quốc gia của các công ti, sự phối hợp hành động của các tổ chức quốc tế khác nhau và kèm theo đó là quá trình tự do hoá các hình thức giao dịch kinh tế và xã hội hết sức đa dạng. Toàn cầu hoá không chỉ mở ra các kênh mới của quá trình lưu chuyển các nguồn tài chính, trí tuệ, con người và vật chất một cách tự do xuyên biên giới; mà đồng thời còn tạo ra sự biến đổi sâu sắc mang tính bản chất đối với đời sống cũng như hoạt động của mỗi quốc gia (nói riêng) và các dân tộc (nói chung) [7]. Trong tài liệu về CTXH, toàn cầu hóa được mô tả là "một quá trình hội nhập toàn cầu, trong đó các dân tộc, nền kinh tế, nền văn hóa và các quá trình pháp lí đa dạng ngày càng chịu nhiều ảnh hưởng quốc tế" [8].

Trong bối cảnh toàn cầu hoá, có thể thấy rằng, rất khó để xác định một vấn đề nào đó là hoàn toàn trong khuôn khổ trong một quốc gia: Những hành động của một quốc gia nào đó về mặt chính trị, kinh tế và xã hội giờ đây có thể ảnh hưởng trực tiếp hay gián tiếp đến hạnh phúc kinh tế và xã hội của các quốc gia khác cũng như sức khoẻ xã hội nói chung của toàn thế giới. Nhiều vấn đề xã hội bắt nguồn từ động lực quốc tế vượt qua ranh giới địa phương và văn hóa. Một số trong số đó liên quan đến phúc lợi xã hội, phân phối dân số và tái biên giới, đô thị hóa, đoàn tụ gia đình, nghèo đói, HIV / AIDS, vô gia cư, môi trường, các vấn đề y tế, bất bình đẳng và bất công xã hội, bạo lực, và lạm dụng chính trị xã hội và kinh tế [9]. Các quốc gia trên thế giới cũng đang phải đương đầu với những thách thức, những vấn đề chung mang tính toàn cầu

như vấn đề môi trường, cuộc khủng hoảng HIV/AIDS, di dân mất an toàn, buôn bán người hay gần đây nhất là đại dịch Covid-19,… Vì vậy, về mặt logic, không một quốc gia đơn lẻ nào có thể giải quyết những vấn đề này bằng cách hành động một mình nếu không có sự phối hợp với các quốc gia khác.

Theo định nghĩa toàn cầu về CTXH đã được Hiệp hội nhân viên CTXH quốc tế và Hội các trường Đào tạo CTXH quốc tế thông qua vào tháng 7 năm 2014: "*Công tác xã hội là một nghề dựa trên thực hành và là một ngành học nhằm thúc đẩy sự thay đổi và phát triển xã hội, gắn kết xã hội, trao quyền và giải phóng con người. Các nguyên tắc công bằng xã hội, quyền con người, trách nhiệm tập thể và tôn trọng sự đa dạng là trọng tâm của công tác xã hội. Được củng cố bởi các lí thuyết về công tác xã hội, khoa học xã hội, nhân văn và tri thức bản địa, công tác xã hội thu hút mọi người và các cấu trúc để giải quyết những thách thức trong cuộc sống và nâng cao phúc lợi.* Rõ ràng rằng, trước những vấn đề xã hội mang tính toàn cầu và có sự kết nối, phụ thuộc lẫn nhau giữa các quốc gia, nhân viên CTXH lúc này cần có năng lực để có thể: (1) giải quyết các vụ việc liên quan đến quốc tế và các vấn đề cộng đồng nảy sinh trong thực tiễn trong nước của họ, (2) góp phần cùng nhau giải quyết các vấn đề về các vấn đề xã hội toàn cầu, và (3) giám sát tác động của các chính sách của quốc gia họ đối với hạnh phúc của các quốc gia và dân tộc khác. Ngoài ra, họ cần phát triển năng lực hưởng lợi và đóng góp vào đối thoại và trao đổi quốc tế để hỗ trợ việc đạt được ba mục tiêu chính được nêu ở trên [10]. Chính vì vậy, có thể nói rằng, toàn cầu hóa đã đặt ra bối cảnh mới cho CTXH trong cả lĩnh vực thực hành và đào tạo CTXH.

2.1.2. Công tác xã hội quốc tế

George Warren được cho là đã xây dựng khái niệm CTXH quốc tế để mô tả hoạt động trong các cơ quan tham gia vào các nỗ lực quốc tế có tổ chức vào năm 1943 [11]. Ban đầu, khái niệm này dùng để chỉ việc cung cấp các dịch vụ ở các khu vực khác nhau trên thế giới. Sau đó, lấy cảm hứng từ hoạt động của các tổ chức như Hội Chữ thập đỏ với người tị nạn sau hai cuộc chiến tranh thế giới, định nghĩa này đã mở rộng để bao gồm thực hành CTXH trong nước với những người sinh ra ở nước ngoài. Trên thực tế, có một số khái niệm đa dạng và không phân biệt rõ ràng khác đã được sử dụng để mô tả việc làm việc xuyên biên giới quốc gia về địa lí hoặc xã hội; ví dụ, CTXH toàn cầu, CTXH xuyên quốc gia cũng như phúc lợi toàn cầu.

Kể từ những năm 1990, thay vì nhấn mạnh các hoạt động CTXH cụ thể, nhiều chuyên gia đã định nghĩa CTXH quốc tế từ góc độ rộng *là một hoạt động nghề nghiệp vượt qua ranh giới quốc gia và dựa trên sự tiếp xúc và trao đổi giữa các quốc gia* [12]. Ngoài ra, theo định nghĩa này, một số vấn đề về CTXH như buôn bán trẻ em và phụ nữ, nhận con nuôi quốc tế và xin tị nạn liên quan đến con lai cũng được đề cập đến trong các lĩnh vực quan tâm của CTXH quốc tế.

Tập trung vào các hoạt động cụ thể, Healy (2001) đã xác định "CTXH quốc tế là thực hành CTXH quốc tế và năng lực hành động quốc tế của nghề CTXH và các thành viên của nó" Trong đó, hành động quốc tế có bốn khía cạnh: thực hành và vận động trong nước có liên quan quốc tế, trao đổi chuyên môn, thông lệ quốc tế và xây dựng và vận động chính sách quốc tế [13].

Nhấn mạnh đến nghĩa vụ đạo đức của CTXH để tăng cường công bằng cho tất cả mọi người mà không phân biệt vùng miền hay biên giới, Mohan (2008) đề xuất định nghĩa sau: *"Công tác xã hội quốc tế nên được định nghĩa như một ngành nghề chuyên nghiệp thúc đẩy các nghiên cứu và kinh nghiệm tri thức xuyên quốc gia để thúc đẩy bình đẳng và công lí như là phương tiện của sự hiểu biết quốc tế, cộng tác và phát triển con người tập thể*" [14]. Với cách tiếp cận này, CTXH quốc tế được xem là tập trung vào phát triển xã hội, các vấn đề xã hội, phúc lợi xã hội và chính sách xã hội cũng như các mô hình và phương pháp thực hành ở các quốc gia khác nhau.

Có thể thấy rằng, lịch sử quốc tế hóa trong nghề công tác xã hội gắn liền với sự gia tăng của các vấn đề xã hội do sự tương tác toàn cầu và sự giao thoa kinh tế của các quốc gia trên thế giới. Và dù với cách tiếp cận nào, CTXH quốc tế cũng đề cập năng lực của người làm CTXH

chuyên nghiệp để nhận ra bối cảnh toàn cầu của thực hành CTXH và ứng dụng những tri thức quốc tế để thúc đẩy quyền của con người và sự bình đẳng.

2.2. Thực tập quốc tế trong hoạt động giáo dục và đào tạo công tác xã hội

2.2.1. Tầm quan trọng của thực tập quốc tế trong hoạt động giáo dục và đào tạo công tác xã hội

Đứng trước nhu cầu mới của CTXH quốc tế, rõ ràng rằng, giáo dục CTXH cần có sự thay đổi. Chương trình giáo dục cần nâng cao năng lực của sinh viên CTXH trong việc nhận thức các vấn đề toàn cầu và kết nối các giá trị cốt lõi của CTXH trong thực hành CTXH trong bối cảnh quốc tế. Năng lực văn hoá của sinh viên cũng cần được chú trọng nhằm trang bị cho sinh viên độ thích ứng khi thực hành trong những nền văn hoá khác với nền văn hoá gốc của họ. Và để đạt được điều này, thực tập CTXH nói chung và đặc biệt là thực tập CTXH quốc tế đã được nhiều học giả đã nhấn mạnh.

Năm 2002, Caragata và Sanchez đã khẳng định hoạt động thực tập hay giáo dục tại thực địa (field education) là một thành phần cơ bản của trên toàn thế giới. Theo đó, hoạt động này đóng một vai trò quan trọng trong việc cung cấp cho sinh viên kinh nghiệm thực tế để qua đó tích hợp và phản ánh lại về việc học tập trên lớp. Mục đích chính của thực tập là cung cấp cơ hội thực tế cho sinh viên để áp dụng những lí thuyết đã học vào việc hỗ trợ các cá nhân và hệ thống xã hội bao gồm các gia đình, nhóm và cộng đồng [15].

Những yêu cầu đối với thế hệ nhân viên CTXH mới có năng lực thực hành quốc tế cũng đã thúc đẩy các nhà quản lí chương trình giáo dục CTXH phát triển các cơ hội ra nước ngoài cho sinh viên để đáp ứng các yêu cầu thực tế [16]. Vị trí thực địa quốc tế cung cấp những trải nghiệm độc đáo góp phần hiểu biết ngữ cảnh về công tác xã hội và chuẩn bị cho sinh viên thực hành trong môi trường đa văn hóa [17].

Năm 2007, Engstrom, D., và Jones, L. P. cũng đưa qua những quan điểm tương đồng trong nghiên cứu đánh giá về giá trị của thực tập CTXH quốc tế như tăng cường kĩ năng nghề nghiệp của sinh viên , mở rộng nhãn quan của sinh viên khi nhìn nhận và đánh giá về các vấn đề quốc tế [18].

Một số các nghiên cứu cũng đã đề cập đến các tiêu chuẩn của Hội đồng giáo dục CTXH trong việc khẳng định các chương trình giáo dục cần '*chuẩn bị cho nhân viên xã hội nhận ra bối cảnh toàn cầu của thực hành công tác xã hội* (Chính sách giáo dục, Điều 1.2*)* và kêu gọi *đưa nội dung quốc tế và đa văn hóa vào chương trình giảng dạy công tác xã hội*. Chương trình nghị sự toàn cầu của Liên đoàn các trường CTXH quốc tế (IFSW) năm 2010 đã khuyến khích sự phát triển của các chương trình trao đổi sinh viên quốc tế nhằm nâng cao nhận thức về các vấn đề toàn cầu và tăng cường sự phát triển năng lực văn hóa của sinh viên ngành CTXH [19], [20].

Tất cả những đề xuất này, tựu trung lại, nhằm hướng tới "*sự hiểu biết về các vấn đề toàn cầu của nhân viên CTXH giúp góp phần tập trung vào các giá trị cốt lõi của công tác xã hội, liên quan đến quyền con người và công bằng xã hội"* [21].

2.2.2. Một số mô hình chương trình thực tập công tác xã hội quốc tế trên thế giới

Các nhà nghiên cứu đã điều tra các mô hình thực tập CTXH quốc tế và cách chúng được thực hiện giữa các quốc gia. Pettys và cộng sự (2005) đã phân loại bốn mô hình bố trí thực tập quốc tế, đó là: 1) mô hình bố trí độc lập / một lần; 2) mô hình nước láng giềng; 3) mô hình tại chỗ và 4) mô hình trao đổi / đối ứng. Các mô hình này mô tả các cách tiếp cận khác nhau được sử dụng bởi các chương trình công tác xã hội được công nhận của Hoa Kỳ để đưa sinh viên ra quốc tế. Các trường chọn một mô hình hoặc phong cách phù hợp với nhu cầu của họ và sau đó liên hệ với các trường khác sử dụng mô hình tương đồng đó [22].

Mô hình thực tập độc lập/ một lần (Independent/one-time placement model)

Mô hình này mô tả việc những trường đại học trong nước tổ chức thực tập quốc tế thông qua việc sắp xếp sinh viên thực tập một lần tại một cơ quan quốc tế ở nước ngoài. Thông

thường, trong mô hình này, các sinh viên đã có những hiểu biết khá rõ về cơ quan và lĩnh vực mà mình sẽ thực tập. Các sinh viên thường được giám sát trong nước bởi các nhân viên của cơ sửo thực tập và có sự liên hệ hạn chế với người phụ trách tại đại học gửi đi.

***Mô hình quốc gia láng giềng (Neighbor-country model*)**

Trong mô hình này, trường đại học sẽ gửi sinh viên sang một quốc gia gần biên giới. Khoa chủ quản sẽ sắp xếp sinh viên đến những nơi mà trường đại học đã phát triển mối quan hệ lâu dài. Sinh viên thường được yêu cầu trở lại trường đại học để tham gia các cuộc hội thảo hoặc lớp học một hoặc hai lần hàng tuần và các giảng viên của trường đại học sẽ giám sát thực tập thường xuyên cho họ.

Mô hình tại chỗ (On-site model)

Mô hình này được đặc trưng bởi sự có mặt của một giảng viên hỗ trợ tại chỗ ở nước sở tại với tư cách là người giám sát thực tập. Giảng viên này đóng vai trò là người liên lạc với trường đại học gửi sinh viên đi trong suốt thời gian thực tập. Sinh viên sẽ được sắp xếp vào cơ sở thực tập tùy thuộc vào sự quan tâm của họ và sự sẵn có của các cơ sở. Trong quá trình thực tập, sinh viên tham dự các cuộc hội thảo giám sát hàng tuần với giảng viên hỗ trợ tại chỗ và ít liên hệ với giảng viên của trường đại học quê nhà. Mô hình này được đánh giá là tạo ra khả năng học tập tốt hơn và cung cấp khả năng bảo mật cá nhân nhiều hơn so với một trong hai mô hình trên.

Mô hình trao đổi (Exchange model)

Trong mô hình này, trường đại học trong nước đã phát triển mối quan hệ trao đổi sinh viên và giảng viên với một tổ chức hoặc cơ quan chủ quản ở nước ngoài. Cơ sở chủ quản tiếp nhận sinh viên thường là một trường đại học nước ngoài hoặc một tổ chức liên kết với trường đại học đó. Ở mô hình này, các hoạt động sàng lọc và định hướng vất vả hơn. Sinh viên được yêu cầu phải đáp ứng các yêu cầu, tiêu chí cụ thể hơn và nộp đơn đăng kí. Các giảng viên của trường đại học gửi sinh viên đi đóng nhiều vai trò khác nhau trong mô hình trao đổi. Đội ngũ giảng viên tại nước sở tại thường chịu trách nhiệm về việc định hướng cho sinh viên trong nước, giám sát thực tập và tổ chức các buổi họp thực tập, đồng thời thường dạy các lớp học thuật cho nhóm sinh viên.

Dù là mô hình thực tập quốc tế nào, các sinh viên tham gia các chương trình thực tập quốc tế hầu như đều trải qua những giai đoạn mà Orit Nuttman-Shwartz, Roni Berger (2011) cũng đưa ra cấu trúc của chương trình thực tập CTXH quốc tế gồm các bước:

1) Giai đoạn chuẩn bị để trang bị cho sinh viên tâm thế và sự chuẩn bị tốt nhất trước khi tham gia chương trình. Đây là giai đoạn quan trọng để chuẩn bị cho một đợt thực tập quốc tế hiệu quả. Sinh viên sau khi được lựa chọn sẽ được tham gia những buổi định hướng để xác định động lực, mong đợi và những thông tin cần thiết về văn hoá của quốc gia đến khi đi ra nước ngoài.

2) Giai đoạn thực tập tại quốc gia đến. Đây là giai đoạn sinh viên trải nghiệm văn hoá và thực hành những kiến thức và kĩ năng CTXH thông qua những hoạt động học tập và làm việc trực tiếp với thân chủ tại nước đến. Trong quá trình này, sinh viên nhận được sự kiểm huấn chuyên môn của giảng viên đại học và cán bộ cơ sở tại nước đến, đồng thời vẫn có những liên lạc với các giảng viên ở quê nhà.

3) Giai đoạn sau trải nghiệm. Sau khi trở về nước, sinh viên có cơ hội phản ánh lại những trải nghiệm của mình thông qua những buổi thảo luận nhóm với giảng viên và sinh viên khác hoặc chia sẻ qua các bài viết tạp chí. Các sinh viên cung được mong đợi để vận dụng những kinh nghiệm có được từ đợt thực tập quốc tế để vận dụng vào những kế hoạch công việc hoặc học tập lâu dài trong tương lai. [3]

2.3. Đề xuất phát triển chương trình thực tập công tác xã hội quốc tế tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội

2.3.1. Bối cảnh đào tạo và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực công tác xã hội tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Trường ĐHSP Hà Nội bắt đầu đào tạo chuyên ngành CTXH từ năm 2006 với bậc học cử nhân. Trong quá trình phát triển, trường đã đào tạo hàng chục nghìn sinh viên ngành CTXH hệ chính quy và tại chức, từ xa trên toàn quốc. Trường là thành viên chính thức của Hiệp hội các trường đào tạo công tác thế giới từ năm 2012 và tham gia tích cực vào các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo và nghiên cứu CTXH.

Khoa CTXH trực thuộc trường ĐHSP Hà Nội bắt đầu tiếp nhận sinh viên quốc tế vào năm 2013 và là một trong những nơi đào tạo CTXH ở Việt Nam đi theo hướng này sớm nhất. Hoạt động hợp tác quốc tế đầu tiên này nằm trong khuôn khổ chương trình hợp tác Linaeus Palme giữa ĐHSP Hà Nội và Đại học West, Thụy Điển. Cho đến năm 2019, có tổng số hơn 70 sinh viên công tác xã hội quốc tế đến từ Thụy Điển, Bỉ, Úc, Nhật đã tham dự các chương trình thực tập quốc tế ngắn hạn và dài hạn tại khoa CTXH. Một số chương trình được triển khai theo mô hình trao đổi sinh viên, trong đó khoa CTXH sẽ gửi sinh viên Việt Nam ra nước ngoài học tập đồng thời với thời gian nhận sinh viên quốc tế. Bên cạnh đó, khoa cũng tiếp nhận sinh viên nước ngoài một chiều đến học tập và nghiên cứu tại khoa theo nguyện vọng của trường đối tác.

Các sinh viên tham gia chương trình thực tập dài hạn trong thời gian khoảng 14 – 16 tuần (tương đương với một kì học) và chương trình thực tập ngắn hạn tuỳ thuộc kế hoạch của trường gửi đi. Chương trình thực tập quốc tế cụ thể cho từng đoàn sinh viên sẽ được thảo luận và thống nhất giữa khoa CTXH, trường ĐHSP Hà Nội và trường đối tác trước khi triển khai. Mặc dù không phải sinh viên của tất cả các quốc gia đến đều có tiếng Anh là ngôn ngữ mẹ đẻ, nhưng cho đến nay, tất cả sinh viên quốc tế đều có khả năng sử dụng tiếng Anh trong các hoạt động học tập và thực tập.

2.3.2. Sự cần thiết phát triển chương trình thực tập công tác xã hội quốc tế theo hướng chuyên nghiệp

Sau 8 năm triển khai, chương trình này của khoa đã nhận được những phản hồi tích cực của sinh viên quốc tế và các trường đối tác. Khoa CTXH đã huy động được sự tham gia tích cực của các giảng viên khoa cho chương trình; đồng thời đã nhận được sự ủng hộ và hỗ trợ của nhà trường trong việc triển khai chương trình. Tuy vậy, chương trình thực tập quốc tế mới được xây dựng dựa trên kinh nghiệm triển khai thực tiễn mà chưa dựa trên những nghiên cứu chính thức và nền tảng tiêu chuẩn về đào tạo thực tập quốc tế. Các giảng viên đang trực tiếp triển khai chương trình đang làm việc kiêm nhiệm và cũng chưa được đào tạo một cách bài bản để phát triển và vận hành chương trình hiệu quả. Mạng lưới cơ sở thực hành còn hạn chế về số lượng và năng lực trong việc tiếp nhận và hỗ trợ thực tập cho các sinh viên quốc tế.

Trong khi đó, tăng cường hợp tác quốc tế trong CTXH đã được thủ tướng chính phủ xác định là một trong những nhiệm vụ và giải pháp nhằm phát triển CTXH trong giai đoạn 2021 – 2030 [23]. Do đó, để chương trình có chất lượng hơn trong việc phát triển năng lực cho cả sinh viên quốc tế và Việt Nam, rất cần có những nghiên cứu chuyên sâu về chủ đề này. Các chủ đề nghiên cứu có thể tập trung vào những khía cạnh sau:

- Xây dựng chương trình thực tập quốc tế dựa trên chuẩn đầu ra;
- Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến chương trình thực tập quốc tế;
- Những khó khăn trong việc triển khai chương trình và cách giải quyết;
- Cơ chế hợp tác hiệu quả giữa các bên trong quá trình triển khai chương trình thực tập quốc tế.

Bên cạnh đó, những nội dung và cách thức giáo dục về năng lực văn hoá quốc tế cũng cần được xem xét cho phù hợp với bối cảnh thực tế trong từng thời điểm. Ví dụ như trong bối cảnh toàn thế giới đang bị chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19, những hoạt động của chương trình cũng bị ngưng trệ khiến các sinh viên Việt Nam và quốc tế đều không có cơ hội ra nước ngoài thực tập. Trước thực tế này, trường ĐHSP Hà Nội có thể phối hợp với các trường đối tác để phát triển chương trình online nhằm chia sẻ những tri thức về văn hoá bản địa và CTXH quốc tế cho các sinh viên của hai phía. Hơn nữa, sinh viên cũng nên được khuyến khích để chia

sẻ những cách thức và bài học kinh nghiệm mà các quốc gia đang đương đầu với đại dịch này; đồng thời có thể thảo luận những ý tưởng về mặt giải pháp thông qua các bài tập dự án.

3. Kết luận

Thực tập quốc tế đóng vai trò quan trọng trong chương trình giáo dục CTXH, đặc biệt trong bối cảnh toàn cầu hoá hiện nay. Những trải nghiệm văn hoá tại một quốc gia khác giúp sinh viên nhận diện rõ hơn tính quốc tế trong thực hành CTXH, tạo cơ hội cho sinh viên thực hành tôn trọng sự đa dạng của văn hoá và các giá trị cốt lõi khác của CTXH. Thực tập quốc tế về CTXH có thể được thực hiện dưới nhiều mô hình khác nhau song có chung sự tương đồng trong các giai đoạn triển khai. Với nền tảng cơ bản trong các hoạt động hợp tác quốc tế về đào tạo CTXH, trường Đại học Sư phạm Hà Nội có những tiền đề tốt trong việc phát triển một chương trình thực tập quốc tế chất lượng. Để có thể phát triển chương trình một cách bài bản hơn, nhà trường cần đầu tư nghiên cứu về mặt chương trình, đào tạo đội ngũ cán bộ triển khai chương trình và tiếp tục thúc đẩy những mối quan hệ hợp tác sẵn có với các trường đối tác.

Ghi chú: Nghiên cứu nằm trong khuôn khổ đề tài *Nghiên cứu xây dựng chương trình thực tập quốc tế công tác xã hội tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội* thuộc chương trình KH&CN cấp Trường, mã số SPHN 19- 22.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Deborah Treisman, 2019. "The Underground Worlds of Haruki Murakami". *The New Yorker*, February 10, 2019. https://www.newyorker.com.

[2] Raskin, M., Skolnik, L., & Wayne, J., 1991. "An international perspective of field instruction". *Journal of Social Work Education*, 27(3), 258–270. Retrieved from http://www.jstor.org/stable/23042662

[3] D'Mello, L., & Monteiro, M., 2016. "The need and importance of field practicum for social work students". *International Journal of Engineering Research and Modern Education*, I(I), 323–331.

[4] Nuttman-Shwartz, O., & Berger, R., 2011. "Field education in international social work: Where we are and where we should go". *International Social Work*, 55(2), 225 –243. https://doi.org/10.1177/0020872811414597

[5] Engstrom, D., & Jones, L. P., 2007. "A Broadened Horizon: The Value of International Social Work Internships". *Social Work Education*, 26(2), 136–150. https://doi.org/10.1080/

[6] Cornelius, L. J., & Greif, G. L., 2005. "Schools of social work and the nature of their foreign collaborations". *International Social Work*, 48, 823–833. doi:10.1177/002087280

[7] Gray, M., 2005. "Dilemmas of international social work: Paradoxical processes in indigenisation, universalism and imperialism". *International Journal of Social Welfare* (Vol. 14). https://doi.org/10.1111/j.1468-2397.2005.00363.

[8] Hirst P. & Thomson. G, 1996. *Globalization in Question: the International economy and possibilities of Governance*. Cambridge Mass.

[9] Midgley, J., 1997. *Social welfare in global context*. Thousand Oaks, CA: Sage Publications.

[10] Estes, R. J., 1992. *Internationalizingsocial work education: A guide to resourcesfor a new century*. Philadelphia, PA: University of Pennsylvania School of Social Work.

[11] Asamoah, Y., Healy, L., & Mayadas, N., 1997. "Ending the international–domestic dichotomy: New approaches to a global curriculum for the millennium". *Journal of Social Work Education* 33, 389–401.

[12] Kendall, K. A., 2002. *Council of Social Work Education: Its Antecedents and First Twenty Years*. Alexandria, VA: Council on Social Work Education.
[13] Xu, Q., 2006. "Defining International Social Work: A Social Service Agency Perspective". *International Social Work* 49: 679–92.
[14] Healy, L. M., 2001. *International social work: Professional action in an interdependent world.* New York, NY: Oxford University Press.
[15] Mohan, B., 2005. "New Internationalism: Social Work's Dilemmas, Dreams and Delusions". *International Social Work* 48: 241–50.
[16] Caragata, l., & Sanchez, M., 2002. "Globalization and global need: The new imperatives for expanding international social work education in north America". *International Social Work*, 45(2), 217–238.
[17] Matthew, L. E., & Lough, B. J., 2017. "Challenges Social Work Students Encounter in International Field Placements and Recommendations for Responsible Management". *Journal of Social Work Education*, 53(1), 18–36. https://doi.org/10.1080/10437797.2016.
[18] Askeland, G. A., Døhlie, E., & Grosvold, K., 2018. "International field placement in social work: Relevant for working in the home country". *International Social Work*, 61(5), 692–705. https://doi.org/10.1177/0020872816655200
[19] Engstrom, D., & Jones, L. P., 2007. "A Broadened Horizon: The Value of International Social Work Internships". *Social Work Education*, 26(2), 136–150. https://doi.org/10.1080/
[20] Nagy, G. and D. Falk, 2000. "Dilemmas in International and Cross-Cultural Social Work Education". *International Social Work* 43: 49–60.
[21] Panos, P., G. Pettys, S. Cox and E. Jones-Hart, 2004. "Research Notes: Survey of International Field Education Placements of Accredited Social Work Education Programs" *Journal of Social Work Education* 40: 467–78.
[22] Lyons, K., 1999. *International Social Work: Themes and Perspectives*. Aldershot: Ashgate.
[23] Pettys, G. L., Panos, P. T., Cox, S. E., & Oosthuysen, K., 2005. "Four models of international field placement". *International Social Work.* https://doi.org/10.1177/002087
[24] Thủ tướng Chính phủ, 2021. Quyết định ban hành chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021 – 2030, Số: 112/QĐ-TTg ban hành ngày 21/1/2021.

ABSTRACT

Social work in global concept and the need for development of the international placement program at Hanoi National University of Education

Ngo Thi Thanh Mai

Faculty of Social work, Hanoi National University of Education

The context of globalization has created social change and interdependence between countries. Many social issues have transcended national boundaries and become international issues such as poverty, environment, migration, epidemics, etc., which have created new requirements for social work and social work education. International placement play an important role in the social work educational to improve the cultural capacity of social work students so that they can adapt to the new context and be able to solve domestic and international social problems. The article focuses on clarifying the requirements for social work in the context of globalization and the need in developing the international placement program. Besides, the author will give some suggestions to develop an effective international internship program at Hanoi National University of Education (HNUE)

Keywords: social work education, international placement, globalization, Faculty of Social work.